

Thuận Thành, ngày 19 tháng 4 năm 2023.

Số: 04/2023/QĐST - DS

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2023/TLST - DS ngày 05 tháng 4 năm 2023.

**XÉT THẤY**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1987.

Nơi thường trú: Khu phố H, phường H, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

**Bị đơn:** Anh Lê Ngọc Q, sinh năm 1981.

Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1986.

Nơi thường trú: Khu phố H, phường H, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về nghĩa vụ trả nợ:** Anh Lê Ngọc Q, chị Nguyễn Thị H2 đồng ý trả chị Nguyễn Thị Thu H số tiền 159.000.000 đồng (Một trăm năm mươi chín triệu đồng) theo Giấy vay tiền ngày 17/12/2022.

Kể từ khi bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

**Về án phí:** Anh Lê Ngọc Q, chị Nguyễn Thị H2 tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.975.000 đồng (Ba triệu chín trăm bảy mươi năm nghìn đồng).

Hoàn trả chị Nguyễn Thị Thu H số tiền 3.975.000 đồng (Ba triệu chín trăm bảy mươi năm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0005719 ngày 05/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Thuận Thành;
- THA thị xã Thuận Thành;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Minh Thu**